



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

### Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/202/QĐ-UBND  
ngày 19 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

##### 2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

b) Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, vận hành nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.

#### Điều 2. Đơn giá cho thuê nhà ở

1. Bảng tính giá cho thuê nhà ở: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

2. Giá cho thuê 01 m<sup>2</sup> diện tích sử dụng nhà ở được xác định theo công thức sau (Đồng/m<sup>2</sup> và sử dụng/tháng):

$$\text{Giá cho thuê nhà} = \text{Giá chuẩn} \times K_{TL CB} \times (1 + K_1 + K_2 + K_3 + K_4)$$

Ghi chú: Giá chuẩn; hệ số K<sub>TL CB</sub> (hệ số điều chỉnh lương cơ bản); hệ số K<sub>1</sub> (hệ số cấp đô thị); hệ số K<sub>2</sub> (hệ số vị trí xét theo các khu vực trong đô thị); hệ số K<sub>3</sub> (hệ số tầng cao); hệ số K<sub>4</sub> (điều kiện hạ tầng kỹ thuật).

a) Giá chuẩn được áp dụng theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại (sau đây gọi tắt là Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg).



b) Hệ số điều chỉnh lương cơ bản (K<sub>TLCB</sub>) được tính như sau:

Hệ số K <sub>TLCB</sub>	=	Mức lương cơ sở năm 2023	=	1.800.000 540.000	=	3,333
		Mức lương cơ sở năm 2008		540.000		

Ghi chú:

Mức lương cơ sở năm 2008: 540.000 đồng/tháng (theo Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung);

Mức lương cơ sở năm 2023: 1.800.000 đồng/tháng (theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).

c) Hệ số K<sub>1</sub> là hệ số cấp đô thị áp dụng theo Biểu 1 Mục I Thông tư số 11/2008/TT-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg (sau đây gọi tắt là Thông tư số 11/2008/TT-BXD).

d) Hệ số K<sub>2</sub> là hệ số vị trí xét theo các khu vực trong đô thị áp dụng theo Biểu 2 Mục I Thông tư số 11/2008/TT-BXD.

đ) Hệ số K<sub>3</sub> là hệ số tầng cao áp dụng theo Biểu 3 Mục I Thông tư số 11/2008/TT-BXD.

e) Hệ số K<sub>4</sub> là hệ số điều kiện kỹ thuật hạ tầng áp dụng theo Biểu 4 Mục I Thông tư số 11/2008/TT-BXD.

### **Điều 3. Giá cho thuê cụ thể cho một căn nhà:**

1. Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hàng tháng (chưa bao gồm số tiền điều chỉnh giảm giá) được xác định như sau:

Tiền thuê phải trả cho toàn bộ diện tích sử dụng = (bằng)	Giá cho thuê 1m <sup>2</sup> diện tích sử dụng nhà ở	x (nhân)	Diện tích sử dụng từng loại nhà ở tương ứng với giá cho thuê
---	--	----------	--

### **2. Điều chỉnh giảm giá cho thuê**

Tỷ lệ phần trăm (%) điều chỉnh giảm giá cho thuê nhà ở tương ứng với lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà được xác định như sau:

Tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà	Tỷ lệ điều chỉnh giảm giá cho thuê
Từ 20% đến 30%	30%
Từ trên 30% đến 50%	24%
Từ trên 50% đến 65%	18%



Từ trên 65% đến 80%	12%
Từ trên 80% đến 95%	06%

Ghi chú: Tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà được xác định theo điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Quy định về tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ.

Số tiền điều chỉnh giảm giá cho thuê được xác định như sau:

Số tiền điều chỉnh giảm giá = (bằng)	Tiền thuê phải trả cho toàn bộ diện tích sử dụng	x (nhân)	Tỷ lệ phần trăm (%) điều chỉnh giảm giá cho thuê

3. Giá cho thuê nhà ở là số tiền mà người thuê nhà phải trả hàng tháng sau khi được điều chỉnh miễn giảm như sau:

Tiền thuê phải trả hàng tháng = (bằng)	Tiền thuê phải trả cho toàn bộ diện tích sử dụng	- (trừ)	Số tiền điều chỉnh giảm giá

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. Trường hợp Nhà nước có điều chỉnh tiền lương cơ bản thì Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định theo đúng quy định.

2. Trung tâm Quản lý và Phát triển nhà ở, các đơn vị quản lý vận hành nhà ở thuộc sở hữu nhà nước căn cứ Quy định này để thực hiện việc tính toán tỷ lệ được giảm giá cho thuê nhà ở, tổng số tiền thuê nhà ở, thông báo cho hộ gia đình đang thuê nhà ở tổng số tiền thuê nhà ở và thời điểm áp dụng giá cho thuê theo Quy định này; ký lại hợp đồng hoặc điều chỉnh bổ sung phụ lục hợp đồng thuê nhà ở đối với hộ gia đình cá nhân đang thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước theo đúng quy định./.